

CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79 /BC-HĐQT

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin;
- Trụ sở chính: Số 1 - Phố Tân Lập – Phường Hà Lâm – TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh;
- Điện thoại: (0203) 3825339; Fax: (0203) 3821 203;
- Email: halamcoal@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 254 151 990 000 VND
- Mã chứng khoán: HLC

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2018	Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung cơ bản sau: 1- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Đại hội ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2018 khi điều kiện thay đổi. 2. Báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán. 3. Báo cáo mức cổ tức thanh toán năm 2017 trả cho các cổ đông là 7% /Vốn điều lệ, mức cổ tức thanh toán năm 2018 trả cho các cổ đông dự kiến từ 5%-7% / Vốn điều lệ. 4. Báo cáo mức thù lao thanh toán năm 2017; mức thù lao năm 2018. 5. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2017. 6. Bầu 05 Thành viên HĐQT; 03 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023. 8. Báo cáo của Ban kiểm soát về Giám sát hoạt động quản lý Công ty của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và hoạt động năm 2017 của BKS. 9. Báo cáo của BKS về Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2017

			<p>10. Lựa chọn Công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty.</p> <p>11. Xác định tiền lương của Trường ban KS chuyên trách.</p> <p>12. Thông qua Điều lệ và Quy chế về quản trị nội bộ.</p> <p>13. Thông báo danh sách Người nội bộ và người liên quan.</p> <p>14. Báo cáo Đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017-:- 2020.</p>
--	--	--	--

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên HĐQT.

Tổng số phiên họp: 14 Phiên

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Phạm Trung Tuấn	Chủ tịch HĐQT	10	71,42	Hết Nhiệm kỳ
2	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HĐQT	4	28,57	Bầu mới tại ĐHĐCĐTN 2018
3	Phạm Công Hương	TV. HĐQT	4	28,57	Bầu mới tại ĐHĐCĐTN 2018
4	Trần Mạnh Cường	TV. HĐQT	14	100	Tái cử
5	Trương Ngọc Linh	TV. HĐQT	14	100	Tái cử
6	Vũ Ngọc Thắng	TV. HĐQT	14	100	Tái cử
7	Đình Trung Kiên	TV. HĐQT	10	71,42	Hết Nhiệm kỳ

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

2.1- Những nội dung Giám đốc trình HĐQT xét phê duyệt:

- Trình về quy chế: 02 Quy chế
- Trình về kế hoạch SXKD và định mức: 02
- Trình về chủ trương thuê tư vấn: 01
- Trình về điều chỉnh chuyển bước dự án từ dự phòng lên chính thức: 02
- Trình về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bổ sung, điều chỉnh KHLCNT: 30 gói thầu
- Trình về công tác tổ chức lao động (hệ thống thang bảng lương; mức tiền lương và hệ số giãn cách; định mức năng suất lao động; điều động, bổ nhiệm cán bộ...): 12

2.2- Đánh giá chung:

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá kết quả thực hiện công tác của Ban giám đốc như sau:

a) Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các quy chế, quy định của Tập đoàn TKV và quy định của pháp luật có liên quan; Cung cấp đầy đủ nội dung, số liệu cho HĐQT để thực hiện việc giám sát và thực hiện các yêu cầu của HĐQT về tổ chức Đại hội ĐCĐTN năm 2018 đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; thực hiện chi trả cổ tức đúng thời hạn, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, người lao động và của doanh nghiệp.

b) Những nội dung Giám đốc trình HĐQT phê duyệt đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

c) Tổ chức hoạt động SXKD trên các mặt đảm bảo đúng thẩm quyền, bám sát kế hoạch đã được ĐHCĐTN năm 2018 thông qua; tổ chức khoán chi phí đến các công trường, phân xưởng; tăng cường quản lý vật tư, nguyên nhiên vật liệu và các tài sản, sản phẩm của Công ty; tăng cường kiểm tra kiểm soát trên các mặt; chỉ đạo quyết liệt công tác an toàn, vệ sinh lao động; chủ động và phối hợp với các cơ quan đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ khai trường...chống trộm cắp; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng góp phần bảo vệ an ninh trật tự doanh nghiệp.

d) Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo toàn vốn, không có nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ dài hạn, ngắn hạn.

đ) Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn nhà thầu đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu; các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư.

Trong 6 tháng đầu năm, Giám đốc (Chủ đầu tư) trình HĐQT phê duyệt điều chỉnh KH lựa chọn, bổ sung KHLCNT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đảm bảo đúng pháp luật về đấu thầu (30 gói thầu);

e) Tổ chức và bố trí lao động hợp lý trong SX; Trong 6 tháng đầu năm 2018, Công ty giảm tuyệt đối là 66 người so với thời điểm 01/01/2018 (*trong đó lao động tăng 54 người, lao động giảm 120 người*), lao động công nghệ giảm 100 người; lao động Phục vụ phụ trợ giảm 14 người; lao động quản lý giảm 6 người. Xây dựng đề án tái cơ cấu Công ty theo Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2018.

g) Xây dựng và trình HĐQT ban hành 02 quy chế để quản lý Công ty (*Tiền lương và phân phối thu nhập; tuyển dụng lao động*). Đồng thời, chỉ đạo các phòng tham mưu rà soát các quy chế để xem xét trình HĐQT sửa đổi, bổ sung vào Quý III/2018.

h) Dự kiến kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2018/ KH năm 2018

- Sản lượng khai thác đạt 59,91%
- Đất bóc CBSX đạt 57,78%/
- Than tiêu thụ đạt 57,29%
- Doanh thu đạt 58,85%
- Lợi nhuận SX than đạt 50,98%

Đánh giá chung:

Sáu tháng đầu năm 2018, Ban Giám đốc Công ty thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN 2018, các Nghị quyết của HĐQT và chỉ đạo của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam. Chủ động triển khai và chỉ đạo điều hành hoàn thành và hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu của KHSXKD 6 tháng đầu năm 2018; các thành viên Ban giám đốc không vi phạm pháp luật; quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động và của doanh nghiệp được bảo đảm, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách; bảo toàn vốn.

II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT

TT	Số Nghị quyết, BB	Ngày họp	Nội dung
			1- Phê duyệt: - Quy chế quản lý tiền lương và thu nhập (áp dụng từ ngày 01/01/2018) - Quy chế tuyển dụng và quản lý lao động (áp dụng từ 01/01/2018). 2. Bổ nhiệm lại cán bộ 3- Phê duyệt: - Kế hoạch SXKD năm 2018

TT	Số Nghị quyết, BB	Ngày họp	Nội dung
			- Kế hoạch Sửa chữa thiết bị cơ điện- vận tải
02	02/2018/NQ-HĐQT	29/01/2018	<p>1- Phê duyệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định mức vật tư và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018. - Định mức NSLĐ, mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương giao khoán cho một số công việc chủ yếu năm 2018. - KHLC nhà thầu đối với 04 gói thầu sau: <ul style="list-style-type: none"> + Lập giải pháp kỹ thuật cách ly vùng xuất khí CO, ngăn ngừa sự cố cháy lan tại via 7, Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin. + Gói thầu : Mua sắm hệ thống sinh khí Nitơ. + Gói thầu: Tư vấn kiểm toán dự án + Gói thầu số 3: Mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc +Ủy quyền cho Giám đốc Công ty điều chỉnh các định mức vật tư và chỉ tiêu chủ yếu; điều chỉnh định mức NSLĐ, mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương giao khoán cho một số công việc chủ yếu khi điều kiện SX thay đổi
03	03/2018/NQ-HĐQT	29/2/2018	Phê duyệt bổ nhiệm lại giữ chức vụ đối với 04 cán bộ
04	04/2018/NQ-HĐQT	06/3/2018	Phê duyệt: Hệ thống thang lương, bảng lương, các chế độ phụ cấp lương và hướng dẫn chuyển xếp lương của Công ty
05	05/2018/NQ-HĐQT	16/3/2018	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện kỳ 1 năm 2018
06	06/2018/NQ-HĐQT	29/3/2018	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017- Công ty CP Than Hà lâm-Vinacomin.
07	07/2018/NQ-HĐQT	01/4/2018	Phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ
08	08/2018/NQ-HĐQT	8/4/2018	Phê duyệt Chủ trương nghiên cứu phương án khai thác phần trữ lượng khu vực via 7, dốc nghiêng đến đứng, mỏ than Hà Lâm
09	09/2018/NQ-HĐQT	23/4/2018	<p>Phê duyệt và báo cáo ĐHCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức cổ tức năm 2017 thanh toán cho các cổ đông: 07%/VĐL. - Mức cổ tức năm 2018 thanh toán cho các cổ đông dự kiến từ 05%:- 07%/VĐL và căn cứ vào kết quả SXKD năm 2018. Việc thực hiện trả cổ tức thực tế theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019
10	10/2018/NQ-HĐQT	25/4/2016	<p>Phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án xã hội hóa Nhà nghỉ sao biển - Điều chỉnh chuyển bước từ dự phòng lên kế hoạch thực hiện dự án: <ul style="list-style-type: none"> + Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018 + Dự án đầu tư Cải tạo và hoàn thiện hệ thống vận tải
11	Biên bản 01/BB-HĐQT	26/4/2018	Bầu ông Nguyễn Trọng Tốt giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2018:-2023.

TT	Số Nghị quyết, BB	Ngày họp	Nội dung
12	02/K3/NQ-HĐQT	8/5/2018	<p>Phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với 11 gói thầu thuộc Dự án đầu tư phục vụ SX năm 2018. - Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT và KHLCNT bổ sung đối với 02 gói thầu thuộc Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50-Mỏ Than Hà Lâm- Công ty Than Hà Lâm (điều chỉnh) - Điều chỉnh KHLCNT đối với gói thầu: Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành thuộc Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50-Mỏ Than Hà Lâm- Công ty Than Hà Lâm (điều chỉnh) - KHLCNT bổ sung đối với gói thầu: Lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. - KHLCNT đối với 02 gói thầu thuộc Công trình sửa chữa Nhà điều hành sản xuất (7 tầng). - KHLCNT đối với gói thầu: Phương án thử nghiệm phòng, chống và theo dõi phát hiện sớm hiện tượng than tự cháy tại vỉa 7,10 và 11 Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin. - KHLCNT đối với 05 gói thầu thuộc dự án: Đầu tư cải tạo và hoàn thiện hệ thống vận tải- Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin <p>Tán thành thông qua: Tá thành về mặt chủ trương để Giám đốc thuê ngoài bảo vệ 02 mục tiêu bao gồm Trạm Y tế và Khu tập thể Công nhân. Việc thuê bảo vệ không chỉ thuê ngoài trong thời gian còn lại của năm 2018 mà tính cho cả các năm tiếp theo.</p>
13	03/K3/NQ-HĐQT	7/6/2018	<p>Tán thành thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuê đơn vị tư vấn mỏ nghiên cứu Phương án liên thông cho phân tải nguyên trữ lượng hầm lò mỏ than Hà Lâm- mỏ than Núi Béo. - Mức phân phối tiền thưởng người quản lý Công ty năm 2017 đảm bảo nguyên tắc: - Bổ nhiệm, điều động cán bộ - Xây dựng bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các chức danh của Trung tâm điều hành sản xuất, báo cáo TKV xin ý kiến.
14	04/K3/NQ-HĐQT	29/6/2018	<p>Phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Nghiên cứu phương án khai thác phần trữ lượng khu vực vỉa 7 dốc nghiêng đến đứng, Mỏ than Hà Lâm”. - Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Nghiên cứu phương án khai thác phần trữ lượng khu vực vỉa 7, dốc nghiêng đến đứng, Mỏ than Hà Lâm. - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Nghiên cứu phương án liên thông cho phân tải nguyên, trữ lượng

TT	Số Nghị quyết, BB	Ngày họp	Nội dung
			<p>mỏ than hầm lò Hà Lâm – Núi Béo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Thuê chuyên gia tư vấn, hướng dẫn thực hiện công tác tháo dỡ, di chuyển và lắp đặt thiết bị lò chợ cơ giới hóa 1,2 Tr. Tấn”; - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Thuê chuyên gia tư vấn, hướng dẫn thực hiện công tác tháo dỡ thiết bị khai thác tại lò chợ CGH đồng bộ 7-2.1 via 7.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

1-Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu không còn là TV BKS	Số buổi họp TV BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Hữu Đăng	Trưởng ban		06	100	Tái cử
2	Trịnh Xuân Khoa	Thành viên		06	100	Tái cử
3	Trần Thị Ngạn	Thành viên		02	30	ĐHDCĐ bầu mới ngày 26/4/2018
4	Dương Minh Hòa	Thành viên	26/4/2018	04	75	Hết nhiệm kỳ vaog 26/4/2018

Tổng số cuộc họp BKS:: 06 cuộc

Trong đó:

- 01 cuộc họp bầu Trưởng BKS
- 03 cuộc họp định kỳ: Đánh giá kết quả thực hiện công tác kiểm soát trong quý, xây dựng phương hướng nhiệm vụ kiểm soát quý III;
- 02 cuộc họp bất thường: Thống nhất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 và phân công lại nhiệm vụ cho các thành viên trong BKS Công ty (do thay đổi thành viên BKS được bầu tại ĐHDCĐTN năm 2018)

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

2.1- Giám sát hoạt động HĐQT: Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị thông qua tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Đồng thời nghiên cứu Biên bản, Nghị quyết các phiên họp HĐQT và các nội dung HĐQT thông qua. Qua giám sát, BKS đánh giá hoạt động HĐQT như sau:

- HĐQT triển khai hoạt động SXKD trên các mặt, nhằm thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHDCĐTN năm 2018 (phê duyệt KHSXKD; định mức vật tư chủ yếu; hệ thống thang bảng lương, hệ số dẫn cách tiền lương; KH tuyển dụng lao động; sắp xếp lại cơ cấu lao động, giảm lao động phục vụ phụ trợ....)

- Trình tự, thủ tục, nội dung họp HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các vấn đề HĐQT phê duyệt đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật có liên quan và kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc. Các tài liệu, nội dung họp HĐQT đều chuyển cho BKS nghiên cứu trước. Trường ban KS dduwwojc HĐQT mời dự họp các cuộc họp của HĐQT.

- HĐQT thực hiện việc giám sát các mặt hoạt động của Ban giám đốc, nhằm bảo đảm các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện đầy đủ.

- Mọi quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy Công ty thực hiện đúng Quy chế phối hợp.

- Yêu cầu Ban giám đốc kịp thời rà soát các Quy chế, Quy định của Công ty, nếu không còn phù hợp với pháp luật thì đề nghị HĐQT xem xét sửa đổi, bổ sung.

2.2- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Thực hiện giám sát hoạt động của ban Giám đốc điều hành thông qua việc tham dự đầy đủ các hội nghị giao ban, họp sản xuất nắm bắt tình hình hoạt động quản lý điều hành và thực hiện kiểm soát một số công việc theo kế hoạch hoạt động của BKS.

Qua giám sát hoạt động Ban giám đốc, Ban KS đánh giá như sau:

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư XDCB năm 2018.

- Chỉ đạo thực hiện các văn bản của TKV;

- Tiếp tục chỉ đạo về đổi mới cơ cấu tiết giảm lao động theo chỉ thị số 102/CTLT – TGD – CD và từng bước triển khai đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017-2020 theo QĐ số 500/QĐ –TKV ngày 30/3/2018. Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận thu nhập ổn định cho người lao động và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông; Chỉ đạo tập trung lập quyết toán và phê duyệt dự án đầu tư dưới mức -50 mđ Hà Lâm hoàn thành theo đúng thời gian quy định; chuẩn bị cho công tác chuyển điện lò chỢ CGH KT 2 đúng tiến độ và đảm bảo an toàn; Thực hiện chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch PHKD và các chỉ tiêu khác;

- Bổ sung ban hành Quy định:

+ về việc tiếp công dân, quyết định ban hành trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện gói thầu, hạng mục công trình (không nằm trong dự án) và bàn giao hồ sơ tài liệu giữa các phòng ban trong Công ty;

+ Quy định về nghiệm thu sản phẩm; Quy định nhận xét đánh giá cán bộ hàng năm, sử dụng xe ô tô điều hành... nhằm thắt chặt công tác quản lý chi phí giảm giá thành sản phẩm;

+ Quy định về thanh sử lý tài sản là máy móc thiết bị;

- Tăng cường thường xuyên chỉ đạo sát sao công tác an toàn 6 tháng đầu năm /2018 Công ty không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng;

+ Ban Kiểm soát đánh giá chung: Các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc đã triển khai đúng Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018 và thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Công ty, đúng pháp luật hiện hành. Không cá nhân nào vi phạm pháp luật; Thực hiện chỉ đạo điều hành Công ty hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu KHSXKD 6 tháng đầu năm 2018.

Mọi quan hệ phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Ban GD và ban KS.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 tháng đầu năm 2018, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đã tham gia tập huấn do Tập đoàn TKV mở về quản trị doanh nghiệp.

Ngoài ra, các thành viên Ban giám đốc tham gia các lớp học về công tác lãnh đạo doanh nghiệp do Tập đoàn TKV mở theo kế hoạch.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Trung Tuấn đại diện cổ đông Tập đoàn TKV		Chủ tịch HĐQT			30/5/2016	26/4/2018	Hết nhiệm kỳ
2	Nguyễn Thị Loan					30/5/2016	26.4.2018	
3	Phạm Trung Hiếu					30/5/2016	26.4.2018	
4	Phạm Trung Yên					30/5/2016	26.4.2018	
5	Phạm Trung Đạt					30/5/2016	26.4.2018	
6	Phạm Như ý					30/5/2016	26.4.2018	
7	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			26/4/2018		Bầu tại ĐHĐCĐTN 2018
8	Vũ Thị Xám					26/4/2018		
9	Bùi Thị Hoa					26/4/2018		
10	Nguyễn Mai Quỳnh					26/4/2018		
11	Nguyễn Quỳnh Trang					26/4/2018		
12	Nguyễn Thị Chiện					26/4/2018		
13	Nguyễn Thị Huyền					26/4/2018		
14	Phạm Công Hương		TV HĐQT			26/4/2018		Bầu tại ĐHĐCĐTN 2018
15	Đào Kim Dương					26/4/2018		
16	Phạm Hoàng Phương					26/4/2018		
17	Phạm Phương Linh					26/4/2018		
18	Phạm Công Ấu					26/4/2018		
19	Nguyễn Thị Mỹ					26/4/2018		
20	Phạm Công Tuấn					26/4/2018		
21	Phạm Thị Hường					26/4/2018		
22	Phạm Đức Hạnh					26/4/2018		
23	Phạm Thị Hiền					26/4/2018		
24	Phạm Thị Hiền					26/4/2018		
25	Trần Mạnh Cường		Giám đốc TVHĐQT			28.1.2008		

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
26	Trần Đình Thi					28.1.2008		
27	Nguyễn Thị Lâm					28.1.2008		
28	Phạm Thị Thu Huyền					28.1.2008		
29	Trần Duy Long					28.1.2008		
30	Trần Minh An					28.1.2008		
31	Trần Nam Trung					28.1.2008		
32	Vũ Ngọc Thắng		Phó GD TVHĐQT			24.4.2013		
33	Vũ Hữu Hợp					24.4.2013		
34	Nguyễn Thị Mãng					24.4.2013		
35	Nguyễn Thị Hằng					24.4.2013		
36	Vũ Minh Đức					24.4.2013		
37	Vũ Minh Đạt					24.4.2013		
38	Đình Trung Kiên		Phó GD			04/5/2016		
39	Đình Hữu Phi					04/5/2016		
40	Đào Thị Lan					04/5/2016		
41	Lý Kim Thoa					04/5/2016		
41	Đình Trung Hiếu					04/5/2016		
43	Đình Thị Hương Quỳnh					04/5/2016		
44	Đình Quỳnh Trang					04/5/2016		
45	Vũ Xuân Đức Long					04/5/2016		
46	Vũ Thị Minh Dung					04/5/2016		
47	Trương Ngọc Linh		Phó GD TVHĐQT			28/1/2008		
48	Trương Văn Trung					28/1/2008	6/3/2018	chết
49	Nguyễn Thị Việt					28/1/2008		
50	Trương Mạnh Hải							

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
						4/8/2012		
51	Trương Mạnh Cường					3/5/2014		
52	Trương Văn Chính		Quản đốc			28/1/2008		
53	Nguyễn Văn Sơn		Phó GD			28/1/2008		
54	Văn Thị Nguyệt					28/1/2008		
55	Đào Thị Hà					28/1/2016		
56	Nguyễn Sơn Tùng					28/1/2008		
57	Nguyễn Sơn Bách					28/1/2008		
58	Nguyễn Văn Thành					28/1/2008		
59	Cao Việt Phương		Phó GD			28/1/2008		
60	Cao Bá Ái					28/1/2008		
61	Nguyễn Ngọc Lan					28/1/2008		
62	Lê Thị Thùy Linh					28/1/2008		
63	Cao Lê Thu Hương					28/1/2008		
64	Cao Lê Phương Trinh					28/1/2008		
65	Cao Việt Linh					28/1/2008		
66	Bùi Hữu Đăng		Trưởng ban KS			21/4/2016		
67	Nguyễn Thị Phương Hằng					21/4/2016		
68	Bùi Thị Thanh Huyền					21/4/2016		
69	Bùi Thị Thu Hoài					21/4/2016		
70	Bùi Hữu Đồng					21/4/2016		
71	Bùi Thị Cúc					21/4/2016		
72	Bùi Thị Tân					21/4/2016		
73	Vũ Thị Minh Thanh		Kế toán trưởng			04/5/2016		
74	Vũ Đình Thịnh					04/5/2016		
75	Vũ Thị Thuý					04/5/2016		
76	Vũ Xuân Thuộc					04/5/2016		
77	Vũ Thị Hoài Phúc					04/5/2016		
78	Trịnh Xuân Khoa		TV BKS			24/4/2013		
79	Trịnh Xuân Diễm					24/4/2013		
80	Lê Thị Dung					24/4/2013		
81	Nguyễn Thị Hạnh					24/4/2013		
82	Trịnh Trường Phúc					24/4/2013		
83	Trịnh Thị Thơ					24/4/2013		

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
84	Dương Minh Hòa		TV.BKS			25/4/2017	26/4/2018	Hết nhiệm kỳ
85	Hoàng Thị Phương Hoa					25/4/2017	26/4/2018	
86	Dương Hoàng Khánh					25/4/2017	26/4/2018	
87	Dương Hoàng Long					25/4/2017	26/4/2018	
88	Dương Văn Quân					25/4/2017	26/4/2018	
89	Dương Thị Nam					25/4/2017	26/4/2018	
90	Dương Thị Bắc					25/4/2017	26/4/2018	
91	Dương Văn Giang					25/4/2017	26/4/2018	
92	Dương Thị Duyên					25/4/2017	26/4/2018	
93	Dương Thị Hải					25/4/2017	26/4/2018	
94	Dương Quỳnh Hoa					25/4/2017	26/4/2018	
95	Trần Thị Ngạn		TV. BKS			26.4.2018		Bầu mới tại ĐHĐCĐTN 2018
96	Dương Thị Hòa					26.4.2018		
97	Nguyễn Như Quỳnh					26.4.2018		
98	Nguyễn Sơn Tùng					26.4.2018		
99	Trần Thị Hiền					26.4.2018		
100	Trần Văn Khiêm					26.4.2018		
101	Trần Thị Huệ					26.4.2018		
102	Trần Thị Hạnh					26.4.2018		
103	Trần Văn Khiên					26.4.2018		

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết, quyết định của ĐH hoặc của HĐQT	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
<i>Không</i>								

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Số CMT/HC, ngày cấp	Địa chỉ	Tên Cty con do Cty niêm yết nắm quyền KS	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm CP sau khi GD	Ghi chú
<i>Không</i>									

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1- Giao dịch giữa Công ty với công ty thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian 03 năm trở lại đây (tính đến thời điểm lập báo cáo).

(không)

4.2 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành.

(không)

4.3- Giao dịch khác của Công ty (nếu có) mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành.

(không)

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của Công ty

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			18860238	74,21	Đại diện cổ đông Tập đoàn TKV
2	Phạm Công Hương		TV HĐQT			18 208	0,0716	
3	Trần Mạnh Cường		GD TV HĐQT			3101	0,0122	
4	Vũ Ngọc Thắng		P.GD TV HĐQT			1421	0,0055	
5	Trương Ngọc Linh		PGD TV HĐQT			961	0,0037	
6	Đình Trung Kiên		Phó GD			500	0,0016	
7	Nguyễn Văn Sơn		Phó GD			4341	0,0170	
8	Cao Việt Phương		Phó GD			1239	0,0048	

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9	Bùi Hữu Đăng		Trưởng ban KS			0	0	
10	Trịnh Xuân Khoa		TVBKS			411	0,0016	
11	Trần Thị Ngạn		TVBKS			0	0	
12	Vũ Thị Minh Thanh		Kế toán trưởng			1 621	0,0056	
13	Vũ Thị Xám					0	0	Mẹ ông Tốt (1)
14	Bùi Thị Hoa					0	0	Vợ ông Tốt (1)
15	Nguyễn Mai Quỳnh					0	0	Con ông Tốt (1)
16	Nguyễn Quỳnh Trang					0	0	Con ông Tốt (1)
17	Nguyễn Thị Chiện					0	0	Chị ông Tốt (1)
18	Nguyễn Thị Huyền					0	0	Chị ông Tốt (1)
19	Đào Kim Dương					0	0	Vợ ông Hương (2)
20	Phạm Hoàng Phương					0	0	Con ông Hương (2)
21	Phạm Phương Linh					0	0	Con ông Hương (2)
22	Phạm Công Ấu					0	0	Bố ông Hương (2)
23	Nguyễn Thị My					0	0	Mẹ ông Hương (2)
24	Phạm Công Tuấn					0	0	Anh ông Hương (2)
25	Phạm Thị Hường					0	0	Em ông Hương (2)
26	Phạm Đức Hạnh					0	0	Em ông Hương (2)
27	Phạm Thị Hiền					0	0	Em ông Hương (2)
28	Phạm Thị Hiền					0	0	Em ông Hương (2)
29	Trần Đình Thi					0	0	Bố ông Cường (3)
30	Nguyễn Thị Lâm					0	0	Mẹ ông

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								Cường (3)
31	Phạm Thị Thu Huyền					191	0,0007	Vợ ông Cường (3)
32	Trần Duy Long					0	0	Con ông Cường (3)
33	Trần Minh An					0	0	Con ông Cường (3)
34	Trần Nam Trung		Phó Quản đốc VTGD			0	0	Em ông Cường (3)
35	Trần Thị Thu Thủy					0	0	Em ông Cường (3)
36	Vũ Hữu Hợp					0	0	Bố ông Thắng (4)
37	Nguyễn Thị Mãng					0	0	Me ông Thắng (4)
38	Nguyễn Thị Hằng					0	0	Vợ ông Thắng (4)
39	Vũ Minh Đức					0	0	Con ông Thắng (4)
40	Vũ Minh Đạt					0	0	Con ông Thắng (4)
41	Nguyễn Thị Việt					0	0	Mẹ ông Linh (5)
42	Trịnh Thị Hằng					0	0	Vợ ông Linh (5)
43	Trương Mạnh Hải					0	0	Con ông Linh (5)
44	Trương Mạnh Cường					0	0	Con ông Linh (5)
45	Trương Văn Chính					491	0,0019	Em ông Linh (5)
46	Đình Hữu Phi					0	0	Bố ông Kiên (6)
47	Đào Thị Lan					0	0	Mẹ ông Kiên (6)
48	Lý Kim Thoa					0	0	Vợ ông Kiên (6)
49	Đình Trung Hiếu					0	0	Con ông Kiên (6)
50	Đình Thị Hương Quỳnh					0	0	Em ông Kiên (6)
51	Đình Quỳnh Trang					0	0	Em ông Kiên (6)

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								Kiên (6)
52	Văn Thị Nguyệt					0	0	Mẹ ông Sơn (7)
53	Đào Thị Hà					0	0	Vợ ông Sơn (7)
54	Nguyễn Sơn Tùng					0	0	Con ông Sơn (7)
55	Nguyễn Sơn Bách					0	0	Con ông Sơn (7)
56	Nguyễn Văn Thành					0	0	Anh ông Sơn (7)
57	Cao Bá Ái					3 561	0,0140	Bố ông Phương
58	Nguyễn Ngọc Lan					0	0	Mẹ ông Phương (8)
59	Lê Thị Thùy Linh					0	0	Vợ ông Phương (8)
60	Cao Lê Thu Hương					0	0	Con ông Phương (8)
61	Cao Lê Phương Trinh					0	0	Con ông Phương
62	Cao Việt Linh					0	0	Em ông Phương (8)
63	Nguyễn Thị Phương Hằng					0	0	Vợ ông Đăng (9)
64	Bùi Thị Thanh Huyền					0	0	Con ông Đăng (9)
65	Bùi Thị Thu Hoài					0	0	Con ông Đăng (9)
66	Bùi Hữu Đồng					0	0	Anh ông Đăng (9)
67	Bùi Thị Cúc					0	0	Em ông Đăng (9)
68	Bùi Thị Tân					0	0	Em ông Đăng (9)
69	Trịnh Xuân Diễm					0	0	Bố ông Khoa (10)
70	Lê Thị Dung					0	0	Mẹ ông Khoa (10)
71	Nguyễn Thị Hạnh					0	0	Vợ ông Khoa (10)
72	Trịnh Trường Phúc					0	0	Con ông Khoa (10)
73	Trịnh Thị Thơ					0	0	Em ông Khoa (10)

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
74	Dương Thị Hòa					0	0	Mẹ bà Ngạn (11)
75	Nguyễn Như Quỳnh					0	0	Chồng bà Ngạn (11)
76	Nguyễn Sơn Tùng					0	0	Con bà Ngạn (11)
77	Trần Thị Hiền					0	0	Chị bà Ngạn (11)
78	Trần Văn Khiêm					0	0	Anh bà Ngạn (11)
79	Trần Thị Huệ					0	0	Chị bà Ngạn (11)
80	Trần Thị Hạnh					0	0	Chị bà Ngạn (11)
81	Trần Văn Khiên					0	0	Em bà Ngạn (11)
82	Vũ Đình Thính					0	0	Bố bà Thanh (12)
83	Vũ Thị Thủy					0	0	Mẹ bà Thanh (12)
84	Vũ Xuân Thuộc					0	0	Chồng bà Thanh (12)
85	Vũ Thị Hoài Phúc					0	0	Con bà Thanh (12)
86	Vũ Xuân Đức Long					0	0	Con bà Thanh (12)
87	Vũ Thị Minh Dung					0	0	Em bà Thanh (12)

2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:
(Không)

tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không						

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: (Không)

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà nội;
- THQL (Website);
- Người ủy quyền công bố TT;
- Lưu T.Ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Tốt

